



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: 024.38252791 - Fax: 024.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 13/2024

ĐANG SÂM

(*Radix Codonopsis*)

SKS: HP0324024

Dược liệu là rễ phơi, sấy khô của cây Đảng sâm [*Codonopsis pilosula* (Franch.) Nannf.], họ Hoa chuông (Campanulaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu vàng nhạt.

III. Liên kết chuẩn

Dược liệu chuẩn Đảng sâm (NIFDC – Trung Quốc); SKS: 121057 – 202107;
Chất chuẩn lobetyolin (NIFDC – Trung Quốc); SKS: 111732 – 201607.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Đảng sâm.

2. Định tính

PUHH : Thể hiện các đặc điểm phản ứng hóa học của dược liệu Đảng sâm.

Phương pháp SKLM : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị R_f với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn lobetyolin và có các vết cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Đảng sâm.

3. Độ ẩm : 8,7 %.

PP sấy (1 g, 100 °C, 5 h)

4. Tro toàn phần : 2,2 %.

5. Tro không tan trong acid : 0,04 %.

6. Chất chiết được trong dược liệu : 76,8 %, tính theo dược liệu khô kiệt.
PP chiết nóng, dung môi là ethanol 45 %.

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sây trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	11/2025	<i>Baz</i>

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2024

VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
VIỆN
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG
haw
Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>